

Số: 34 /2015/QĐ-UBND

Ninh Bình, ngày 14 tháng 12 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị
di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh đã xếp hạng
trên địa bàn tỉnh Ninh Bình**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 29/6/2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18/6/2009;

Căn cứ Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21/9/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản Văn hóa;

Căn cứ Nghị định số 70/2012/NĐ-CP ngày 18/9/2012 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh;

Căn cứ Thông tư số 09/2011/TT-BVHTTDL ngày 14/7/2011 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về nội dung hồ sơ khoa học để xếp hạng di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh;

Căn cứ Thông tư số 18/2012/TT-BVHTTDL ngày 28/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số quy định về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 94/TT-SVHTTDL ngày 14 tháng 7 năm 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh đã xếp hạng trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành khác ở tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
 - Cục Di sản Văn hóa;
 - Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
 - Thường trực Tỉnh ủy;
 - Thường trực HĐND tỉnh;
 - Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
 - Ủy ban MTTQVN tỉnh;
 - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
 - Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
 - Ban Dân vận Tỉnh ủy;
 - Ban VH-XH, HĐND tỉnh;
 - Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
 - Công thông tin điện tử tỉnh;
 - Lưu: VT, VP6,2,3,4,5,7,9,10.
- TN/qd18

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Văn Dung

QUY CHẾ

**Quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa
và danh lam thắng cảnh đã xếp hạng trên địa bàn tỉnh Ninh Bình**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 34/2015/QĐ-UBND
ngày 14 tháng 12 năm 2015 của UBND tỉnh Ninh Bình)*

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh, bao gồm: Di tích lịch sử - văn hóa, di tích kiến trúc nghệ thuật, di tích khảo cổ và danh lam thắng cảnh (*sau đây gọi tắt là di tích*) trên địa bàn tỉnh Ninh Bình đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xếp hạng theo quy định của Luật Di sản văn hóa.

2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan nhà nước, các tổ chức, cá nhân người Việt Nam; các tổ chức, cá nhân người nước ngoài và người Việt Nam định cư ở nước ngoài có liên quan đến các hoạt động quản lý, nghiên cứu, bảo vệ, khai thác và phát huy giá trị các di tích trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

Điều 2. Nguyên tắc quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích

1. Các hoạt động quản lý, nghiên cứu, bảo vệ, khai thác và phát huy giá trị các di tích trên địa bàn tỉnh Ninh Bình phải tuân thủ Luật Di sản văn hóa, các quy định của pháp luật có liên quan và những quy định tại Quy chế này.

2. Di tích phải được bảo vệ nguyên trạng, không tự ý đưa thêm, di dời, thay đổi hiện vật trong di tích. Không được làm thay đổi môi trường cảnh quan di tích.

3. Chỉ thực hiện các hoạt động bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép.

4. Không lợi dụng việc bảo vệ và phát huy giá trị di tích để trục lợi, hoạt động mê tín dị đoan hoặc các hành vi trái pháp luật khác.

5. Hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng tại di tích phải tuân thủ quy định pháp luật về tôn giáo và tín ngưỡng.

6. Các di tích đã xếp hạng phải thành lập Ban quản lý di tích.

Chương II

QUẢN LÝ, BẢO VỆ VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ DI TÍCH

Điều 3. Kiểm kê, phân loại đăng ký bảo vệ di tích

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện và các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện việc kiểm kê di tích trên địa bàn toàn tỉnh, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt, công bố danh mục kiểm kê di tích.

2. Hằng năm, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện và các đơn vị liên quan tổ chức rà soát, đánh giá và trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định bổ sung danh mục kiểm kê di tích hoặc đưa ra khỏi danh mục kiểm kê đối với di tích không đủ tiêu chuẩn.

Điều 4. Điều kiện xếp hạng di tích

1. Là các di tích lịch sử - văn hoá, danh lam thắng cảnh có giá trị tiêu biểu về lịch sử, văn hóa, khoa học được quy định tại khoản 2 Điều 28 Luật Di sản văn hoá ngày 29/6/2001 và khoản 9, khoản 10 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hoá ngày 18/6/2009.

2. Nằm trong danh mục kiểm kê di tích đã được Chủ tịch UBND tỉnh ban hành quyết định công bố.

3. Di tích phải được lập hồ sơ khoa học và có đầy đủ thành phần theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21/9/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật di sản văn hoá và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hoá.

4. Được sự đồng thuận của chính quyền và nhân dân địa phương, cá nhân/tổ chức trực tiếp quản lý di tích, dòng họ (đối với nhà thờ họ) về việc đề nghị xếp hạng di tích.

Điều 5. Lập hồ sơ khoa học di tích đề nghị xếp hạng di tích

1. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan lập hồ sơ khoa học đề nghị xếp hạng di tích.

2. Nội dung hồ sơ khoa học đề nghị xếp hạng di tích thực hiện theo quy định tại Thông tư số 09/2011/TT-BVHTTDL ngày 14/7/2011 của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch Quy định về nội dung hồ sơ khoa học đề xếp hạng di tích lịch sử - văn hoá, danh lam thắng cảnh.

Điều 6. Tổ chức xét, quyết định xếp hạng di tích

1. Di tích đề nghị xếp hạng trước khi trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định công nhận, xếp hạng phải được Hội đồng khoa học xét duyệt xếp hạng di tích cấp tỉnh xem xét thẩm định hồ sơ khoa học của di tích.

2. Hội đồng khoa học xét duyệt xếp hạng di tích do Chủ tịch UBND tỉnh thành lập, có nhiệm vụ xét duyệt nội dung khoa học và pháp lý của hồ sơ di tích. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch là cơ quan thường trực của Hội đồng.

3. Cơ quan thường trực của Hội đồng tiếp nhận hồ sơ khoa học di tích đề nghị xếp hạng và chuẩn bị nội dung các kỳ họp của Hội đồng.

4. Thẩm quyền quyết định xếp hạng di tích thực hiện theo khoản 11 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa ngày 18/6/2009.

Điều 7. Trao nhận quyết định và bằng xếp hạng di tích

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm hướng dẫn chính quyền địa phương có di tích được xếp hạng tổ chức trao nhận Quyết định và Bằng xếp hạng di tích theo quy định của Nhà nước, bảo đảm trang trọng và tiết kiệm.

Điều 8. Các tổ chức quản lý di tích

1. Đối với Di sản thế giới và Di tích cấp quốc gia đặc biệt: UBND tỉnh quyết định mô hình tổ chức quản lý và quy định chức năng, nhiệm vụ.

2. Đối với các di tích đã xếp hạng cấp quốc gia, cấp tỉnh:

a) Mỗi di tích thành lập một Ban quản lý di tích, thành phần gồm:

- Lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã làm Trưởng ban.

- Cán bộ công chức văn hóa và đại diện tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu hoặc được giao trực tiếp quản lý tại di tích (nếu có) làm Phó trưởng ban.

- Số lượng và thành phần các thành viên khác do Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét quyết định dựa trên quy mô, tính chất của di tích.

b) Trường hợp di tích nằm trên nhiều đơn vị hành chính cấp xã hoặc có tính chất, đặc điểm đặc biệt về lịch sử hình thành, Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ vào giá trị, quy mô, tính chất của di tích trên địa bàn xây dựng mô hình tổ chức quản lý di tích phù hợp.

c) Các tổ chức quản lý di tích quy định tại điểm a, điểm b Khoản này hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm, kinh phí hoạt động cân đối từ nguồn thu của di tích.

3. Các tổ chức quản lý di tích có trách nhiệm bảo vệ, giữ gìn, phát huy giá trị di tích theo quy định của Luật di sản văn hóa và các quy định pháp luật khác có liên quan.

Điều 9. Cấm mốc giới bảo vệ di tích

1. Sau khi di tích được cấp có thẩm quyền quyết định xếp hạng phải tiến hành cấm mốc giới các khu vực bảo vệ di tích. Việc cấm mốc giới phải tuân thủ đúng nguyên tắc quy định tại Điều 14 Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21/9/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các cấp chính quyền, các ngành có liên quan tổ chức cắm mốc giới khu vực bảo vệ di tích.

3. Sau khi hoàn thành cắm mốc giới bảo vệ di tích, UBND cấp huyện có trách nhiệm tiếp nhận, quản lý, UBND cấp xã có trách nhiệm bảo vệ mốc giới.

4. Cá nhân, tổ chức được giao trực tiếp quản lý di tích có trách nhiệm gắn bia biển, xây dựng nội quy di tích, bản trích giới thiệu nội dung di tích.

Điều 10. Quản lý đất đai thuộc di tích

1. Đất đai thuộc di tích đã được xếp hạng phải được quản lý theo quy định của pháp luật về đất đai. Nghiêm cấm mọi hành vi xâm phạm, lấn chiếm, mua bán, chuyển nhượng, hủy hoại đất đai thuộc di tích đã được xếp hạng.

2. Việc khoanh vùng bảo vệ và sử dụng các khu vực đất đai của di tích được xếp hạng thực hiện theo quy định tại khoản 13 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa năm 2009 và Điều 14 của Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21/9/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa.

3. Tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu di tích hoặc được giao quyền quản lý, sử dụng di tích có trách nhiệm quản lý đất đai thuộc di tích. Trong trường hợp phát hiện đất đai thuộc di tích bị xâm phạm, lấn chiếm, mua bán, hủy hoại phải áp dụng ngay các biện pháp ngăn chặn, bảo vệ và thông báo cho UBND cấp xã, Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện nơi có di tích. Khi nhận được thông báo, các cơ quan này phải báo cáo ngay cho UBND cấp huyện nơi có di tích để áp dụng các biện pháp ngăn chặn, bảo vệ kịp thời và báo cáo với cơ quan chuyên môn cấp trên trực tiếp để phối hợp xử lý, giải quyết.

4. UBND các cấp có trách nhiệm quản lý và phối hợp với các bên liên quan quản lý tốt việc sử dụng đất đai thuộc di tích trên địa bàn; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý vi phạm về quản lý và sử dụng đất đai thuộc di tích theo các quy định của pháp luật.

Điều 11. Quản lý công trình kiến trúc, điêu khắc, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia thuộc di tích.

1. Các di tích đã xếp hạng phải được bảo vệ nguyên trạng. Nghiêm cấm mọi hành vi xâm phạm, hủy hoại đối với các công trình kiến trúc, điêu khắc di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia của di tích.

2. Tổ chức, cá nhân được giao trực tiếp quản lý, sử dụng di tích có trách nhiệm bảo quản, giữ gìn di tích và các hiện vật có trong di tích. Trường hợp phát hiện hiện vật của di tích bị mất, hư hỏng phải báo ngay cho cơ quan cấp trên trực tiếp để kịp thời xử lý, giải quyết.

3. Tổ chức, cá nhân được giao trực tiếp quản lý di tích trước khi tiếp nhận các hiện vật công đức để bài trí tại di tích phải báo cáo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và được sự đồng ý bằng văn bản của các cơ quan có thẩm quyền.

4. Việc đưa di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia ra khỏi di tích để nghiên cứu, trưng bày, triển lãm trong phạm vi của tỉnh phải có văn bản đồng ý của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; đưa di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia của di tích ra ngoài tỉnh phải có quyết định cho phép của Chủ tịch UBND tỉnh.

5. Việc phục chế, làm bản sao di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia của di tích thực hiện theo Điều 46 của Luật Di sản văn hóa năm 2001.

Điều 12. Bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích

1. Chỉ thực hiện các hoạt động bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép. Việc sửa chữa, tu bổ, tôn tạo phải giữ gìn tối đa các yếu tố gốc cấu thành di tích, không làm ảnh hưởng đến cảnh quan di tích.

2. Việc bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích, tu sửa cấp thiết di tích thực hiện theo quy định của Nghị định số 70/2012/NĐ-CP ngày 18/9/2012 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh; Thông tư số 18/2012/TT-BVHTTDL ngày 28/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định chi tiết một số quy định về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

3. Đối với các di tích tu bổ, sửa chữa nhỏ, không ảnh hưởng đến yếu tố gốc cấu thành di tích thì không cần lập dự án nhưng phải có biên bản đánh giá hiện trạng, hồ sơ thiết kế, dự toán kinh phí gửi đến Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, khi có ý kiến đồng ý bằng văn bản mới được tiến hành.

4. Việc xây dựng các công trình cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội liên quan đến khu vực bảo vệ và môi trường cảnh quan di tích phải được sự nhất trí bằng văn bản của Ủy ban nhân dân tỉnh, văn bản thẩm định của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di tích xếp hạng cấp tỉnh và di tích chưa xếp hạng thuộc danh mục kiểm kê đã được UBND tỉnh ban hành quyết định công bố có giá trị cần được bảo vệ; ý kiến bằng văn bản của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với di tích xếp hạng quốc gia, quốc gia đặc biệt.

Điều 13. Hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo và lễ hội tại di tích

1. Các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo tại các di tích đã được xếp hạng phải tuân thủ quy định của pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

2. Nghiêm cấm mọi hành vi lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo tại di tích để chống lại Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; gây mất an ninh trật tự; tuyên truyền trái pháp luật; chia rẽ khối đoàn kết dân tộc; tổ chức các hoạt

động mê tín dị đoan, phục hồi các hủ tục trái với thuần phong mỹ tục của dân tộc và những hành vi vi phạm pháp luật khác.

3. Việc tổ chức lễ hội tại di tích phải thực hiện đúng Quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội trên địa bàn tỉnh Ninh Bình (ban hành kèm theo Quyết định số 03/2015/QĐ-UBND ngày 13/02/2015 của UBND tỉnh Ninh Bình) và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

Điều 14. Các hoạt động nghiên cứu, phát huy giá trị di tích

1. Sở Văn hoá Thể thao và Du lịch chủ trì phối hợp với các ngành, UBND cấp huyện đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quảng bá giá trị hệ thống di tích trên địa bàn tỉnh với hình thức thích hợp để giáo dục truyền thống và thu hút khách du lịch đến tham quan di tích.

2. Tổ chức, cá nhân chỉ được tiến hành các hình thức nghiên cứu khoa học tại di tích khi có sự đồng ý bằng văn bản của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch (đối với các tổ chức, cá nhân người Việt Nam) và UBND tỉnh (đối với các tổ chức, cá nhân là người nước ngoài, người Việt Nam có quốc tịch nước ngoài hoặc tổ chức khoa học đa quốc gia).

3. Các hoạt động dịch vụ tại khu vực di tích phải được đưa ra ngoài khuôn viên di tích; các cá nhân, tổ chức chỉ được tổ chức các hoạt động dịch vụ sau khi được sự đồng ý bằng văn bản của chính quyền địa phương và đơn vị được giao trực tiếp quản lý di tích.

4. Các tổ chức, cá nhân được giao quản lý di tích, khách tham quan, người tham gia các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo tại di tích có trách nhiệm bảo vệ, giữ gìn di tích, môi trường, cảnh quan di tích và thực hiện các quy định về nếp sống văn hóa, văn minh tại các điểm di tích.

5. Khuyến khích và vận động các tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện xã hội hóa trong các hoạt động tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị di tích.

Chương III TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CẤP, CÁC NGÀNH TRONG QUẢN LÝ, BẢO VỆ VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ DI TÍCH

Điều 15. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

1. Giúp UBND tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với các hoạt động quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh Ninh Bình, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện quản lý di tích theo Luật di sản văn hóa và các quy định khác có liên quan.

2. Hướng dẫn các đơn vị, địa phương thực hiện công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích theo thẩm quyền. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng tham mưu đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành chính sách khuyến khích, huy động các nguồn lực cho công tác bảo tồn di tích trên địa bàn tỉnh.

3. Thẩm định hoặc tham gia thẩm định các dự án về bảo tồn, phát huy giá trị của di tích; phối hợp với các ngành liên quan thẩm định dự án cải tạo, xây dựng các công trình nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích có khả năng ảnh hưởng đến cảnh quan môi trường di tích. Tổ chức thực hiện các dự án bảo quản, tu bổ và phục hồi di tích thuộc địa phương quản lý sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của ngành.

4. Xây dựng và tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch nghiên cứu, sưu tầm, kiểm kê, bảo tồn và phát huy di tích. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức kiểm kê, phân loại, phê duyệt và công bố danh mục kiểm kê di tích trên địa bàn tỉnh. Lập hồ sơ khoa học đề nghị xếp hạng di tích. Trình Chủ tịch UBND tỉnh hoặc đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh trình Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét, quyết định xếp hạng hoặc hủy bỏ xếp hạng di tích đã xếp hạng khi xác định di tích không còn đủ tiêu chuẩn hoặc bị hủy hoại không có khả năng phục hồi.

5. Quản lý, hướng dẫn các hoạt động lễ hội truyền thống gắn với di tích.

6. Tổ chức thanh tra, kiểm tra và xử lý những hành vi vi phạm, xâm hại di tích, các hoạt động quản lý di tích trên địa bàn tỉnh.

7. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo tồn, phát huy giá trị di tích.

8. Hướng dẫn hoạt động của các tổ chức quản lý di tích, đào tạo đội ngũ cán bộ chuyên trách ở địa phương để tăng cường công tác quản lý, bảo vệ và tuyên truyền di tích có hiệu quả.

9. Thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học trong việc bảo tồn và phát huy giá trị di tích.

10. Phối hợp với các ngành liên quan tổ chức hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc nghiên cứu khoa học tại di tích trên địa bàn tỉnh Ninh Bình của các tổ chức, cá nhân là người Việt Nam, người nước ngoài (hoặc có quốc tịch nước ngoài)

11. Xây dựng kế hoạch và lập dự án tu bổ, tôn tạo di tích theo Luật di sản văn hóa, Luật Xây dựng và các quy định hiện hành của Nhà nước bằng nguồn vốn từ ngân sách nhà nước và các nguồn vốn hợp pháp khác.

12. Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện quy định, định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh Ninh Bình theo quy định.

13. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật có liên quan về di tích.

Điều 16. Sở Kế hoạch Đầu tư

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Tài chính và các sở, ngành có liên quan, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối, bố trí, lồng ghép các nguồn vốn đầu tư hàng năm cho di tích.

2. Thỏa thuận, thẩm định hoặc phê duyệt các dự án về quy hoạch, tu bổ di tích theo các quy định hiện hành.

Điều 17. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh kinh phí thực hiện các hoạt động quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị di tích trong dự toán hàng năm của các cấp ngân sách.

Điều 18. Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

1. Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban nhân dân cấp huyện trong công tác an ninh trật tự nhằm phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh.

2. Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi mua bán, trao đổi, vận chuyển trái phép các di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia; các hành vi xâm phạm di tích; các hành vi lợi dụng các hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng và các hành vi vi phạm khác làm ảnh hưởng đến an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

Điều 19. Sở Nội vụ

Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra thực hiện các chủ trương của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước về tôn giáo đối với tổ chức và cá nhân hoạt động tôn giáo tại các di tích đã được xếp hạng trên địa bàn tỉnh.

Điều 20. Sở Tài nguyên và Môi trường

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các sở, ngành liên quan và UBND cấp huyện tham mưu việc lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các di tích trên địa bàn tỉnh đảm bảo yêu cầu bảo vệ và phát huy giá trị di tích; phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các quy định đối với việc xác định địa giới và cắm mốc địa giới các khu vực bảo vệ di tích, hướng dẫn việc lập và xác nhận vào bản đồ khoanh vùng bảo vệ di tích.

2. Phối hợp với các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc đầu tư khoa học, công nghệ tiên tiến để bảo vệ môi trường bền vững tại những nơi có di tích.

3. Hướng dẫn thực hiện các quy định về công tác vệ sinh môi trường tại các di tích trên địa bàn.

Điều 21. Sở Xây dựng

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các sở, ngành liên quan xây dựng quy hoạch, kế hoạch về xây dựng bảo đảm cho việc bảo quản, tu bổ, phục hồi và phát huy giá trị di tích.

2. Phối hợp thẩm định các dự án bảo quản, tu bổ và phục hồi di tích, các dự án về xây dựng, cải tạo các công trình nằm ngoài các khu vực bảo vệ di tích có khả năng ảnh hưởng tới di tích, cấp giấy phép xây dựng các công trình tu bổ di tích theo quy định của pháp luật.

Điều 22. Sở Giáo dục và Đào tạo.

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức giáo dục cho học sinh về bảo vệ và phát huy giá trị di tích; đưa việc học tập, tham quan, nghiên cứu di tích vào chương trình giáo dục ngoại khóa hàng năm của các cấp học, trường học. Phối hợp chỉ đạo thực hiện chương trình xây dựng trường học thân thiện gắn với bảo vệ di tích trên địa bàn tỉnh.

2. Tạo điều kiện thuận lợi để sinh viên, học sinh đi tham quan, thực tế tại các di tích.

Điều 23. Sở Khoa học và Công nghệ

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong việc triển khai, quản lý các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học phục vụ việc phát hiện, quản lý, bảo tồn di tích.

Điều 24. Ban Quản lý quần thể danh thắng Tràng An

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND các huyện, thành phố quản lý, bảo vệ, khai thác, phát huy giá trị các di tích thuộc phạm vi khu vực di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới Quần thể danh thắng Tràng An (theo chức năng, nhiệm vụ được UBND tỉnh quy định).

Điều 25. Các cơ quan, đơn vị khác có liên quan

Các cơ quan, đơn vị khác có liên quan trong tỉnh căn cứ vào nhiệm vụ, quyền hạn được giao có trách nhiệm phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong việc thực hiện các quy định của Luật Di sản văn hóa năm 2001, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa năm 2009 về bảo vệ và phát huy giá trị di tích với những vấn đề thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan mình.

Điều 26. Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chịu trách nhiệm chỉ đạo công tác quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị các di tích trong phạm vi địa phương theo thẩm quyền. Xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện khai thác di tích gắn với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

2. Tổ chức các biện pháp phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, xử lý các vi phạm di tích theo thẩm quyền và quy định của Nhà nước; báo cáo, đề xuất và đề nghị cơ quan có thẩm quyền trong việc xếp hạng di tích.

3. Bảo vệ và phát huy giá trị di tích trong phạm vi địa phương; tổ chức ngăn chặn, xử lý kịp thời các hành vi xâm hại đến di tích; tham mưu, phối hợp với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong việc xếp hạng di tích và xây dựng kế hoạch bảo vệ, bảo quản, tu bổ, phát huy giá trị di tích.

4. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trên địa bàn thực hiện tốt công tác bảo vệ và phát huy giá trị di tích.

5. Tổ chức kiểm tra giám sát các hoạt động quản lý, bảo vệ, phát huy và khai thác giá trị các di tích; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo tồn, phát huy giá trị di tích.

6. Xây dựng quy hoạch quản lý, bảo vệ và phát huy các di tích của địa phương.

7. Huy động các nguồn lực, xây dựng và triển khai các dự án về phục hồi, tu bổ, tôn tạo nâng cấp các di tích trên địa bàn. Phê duyệt dự án tu bổ di tích khi được ủy quyền.

8. Báo cáo cơ quan cấp trên tình hình tổ chức hoạt động tại di tích theo từng quý, năm và sau mỗi đợt tổ chức lễ hội.

Điều 27. Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Tiếp nhận khai báo về di tích, kiến nghị việc xếp hạng di tích lên cơ quan cấp có thẩm quyền, phối hợp với cơ quan có thẩm quyền trong việc xây dựng hồ sơ xếp hạng di tích. Tổ chức Hội nghị xin ý kiến của các cơ quan, đơn vị liên quan, hoàn thiện hồ sơ di tích trước khi trình Hội đồng khoa học xét duyệt xếp hạng di tích tỉnh Ninh Bình thẩm định.

2. Phòng ngừa, phát hiện và ngăn chặn kịp thời những hành vi làm ảnh hưởng tới sự an toàn và cảnh quan môi trường của di tích.

3. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo tồn, phát huy giá trị di tích.

4. Huy động các nguồn lực, xây dựng và triển khai các dự án về khôi phục, trùng tu, tôn tạo nâng cấp các di tích trên địa bàn.

5. Chỉ đạo các Ban quản lý di tích, các tổ chức cá nhân trực tiếp quản lý, sử dụng di tích thực hiện các hoạt động tại di tích đúng với quy định của pháp luật.

6. Báo cáo cơ quan cấp trên tình hình tổ chức hoạt động tại di tích sau khi tiếp nhận khai báo, phát hiện hành vi ảnh hưởng tới sự an toàn và cảnh quan môi trường của di tích. Báo cáo định kỳ theo từng quý, năm và sau mỗi đợt tổ chức lễ hội.

Điều 28. Trách nhiệm của Ban quản lý di tích.

1. Quản lý, bảo vệ và khai thác phát huy giá trị văn hóa của di tích, toàn bộ các di sản văn hóa nằm trong khu vực di tích và các hoạt động tâm linh, tín ngưỡng diễn ra tại di tích; hướng dẫn, tạo điều kiện cho các tăng ni, phật tử, tín

đồ, nhà tu hành và du khách đến hoạt động tín ngưỡng, tham quan, hưởng thụ các giá trị văn hóa theo quy định của pháp luật.

2. Quản lý, hướng dẫn đội ngũ những người thực hiện việc hành lễ tại di tích hoạt động đúng quy định của pháp luật.

3. Thực hiện khai báo lưu trú cho du khách nếu nghỉ qua đêm;

4. Chủ động thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn kịp thời các hành vi vi phạm đến di tích, kịp thời báo cáo với cơ quan chức năng khi phát hiện những hành vi xâm hại đến di tích.

5. Kêu gọi, khuyến khích và tạo mọi điều kiện cho các nhà hảo tâm, từ thiện, nhà đầu tư tự nguyện đóng góp công đức tôn tạo di tích theo luật định;

6. Xây dựng mối quan hệ, phối hợp, đoàn kết thống nhất giữa địa phương với Ban quản lý di tích.

7. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo theo định kỳ hoặc đột xuất hoạt động tại di tích với UBND cùng cấp, Phòng Văn hóa thông tin, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

8. Tuyên truyền, giới thiệu các di tích, danh thắng cho du khách, nhân dân.

9. Chủ trì, phối hợp tổ chức các lễ hội truyền thống, hoạt động văn hóa, văn nghệ du lịch tại di tích được giao quản lý.

10. Thực hiện các nhiệm vụ khác khi được cấp có thẩm quyền giao.

Điều 29. Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu di tích hoặc được giao trực tiếp quản lý di tích

1. Tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu di tích hoặc được giao trực tiếp quản lý di tích có trách nhiệm phát hiện, ngăn chặn hoặc đề nghị Ban quản lý di tích và chính quyền địa phương ngăn chặn, xử lý kịp thời những hành vi phá hoại, chiếm đoạt, sử dụng trái phép di tích và những hiện vật thuộc di tích.

2. Thực hiện các biện pháp bảo vệ và phát huy giá trị di tích, thông báo kịp thời cho cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khi di tích có nguy cơ bị làm sai lệch giá trị, bị hủy hoại.

3. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 30. Triển khai thực hiện quy chế

1. Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chịu trách nhiệm hướng dẫn tổ chức thực hiện, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này và tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn có trách nhiệm xây dựng kế hoạch cụ thể để thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích thuộc địa bàn, lĩnh vực ngành quản lý.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện Quy chế, nếu các văn bản quy định có liên quan được sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ thì các quy định của Quy chế có liên quan sẽ được thay đổi theo văn bản mới.

Điều 31. Khen thưởng, xử lý vi phạm

1. Tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác bảo vệ và phát huy giá trị di tích được khen thưởng theo đúng quy định của pháp luật.

2. Tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định này và các quy định khác có liên quan đến quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích thì bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 32. Sửa đổi, bổ sung quy chế

Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các tổ chức, cá nhân phản ánh bằng văn bản về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. /.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Văn Dung